

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 203/2024/HS-ST

Ngày: 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thê Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nữ;

Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 212/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thành L**, sinh ngày 26/11/2000, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Số A, đường H, Tổ C, Khu phố E, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Số D, đường H, Khu phố F, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang V và bà Thái Ngọc D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Ông Ngô Văn H, sinh năm 1963 (đã chết).

Những người thừa kế của ông Ngô Văn H:

+ Cụ Trịnh Thị T, sinh năm 1932; cư trú tại: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Đào Thị B, sinh năm 1961; cư trú tại: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Chị Ngô Thị Ngọc H1, sinh năm 1989; cư trú tại: Khu phố A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Chị Ngô Thị Ngọc H2, sinh năm 1993; cư trú tại: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bà Đào Thị B và chị Ngô Thị Ngọc H1: Chị Ngô Thị Ngọc H2, sinh năm 1993; cư trú tại: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (văn bản uỷ quyền ngày 03/7/2024 và ngày 03/9/2024), có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đỗ Quang V, sinh năm 1982; cư trú tại: Tổ C, Khu phố E, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thành L, sinh ngày 26/11/2000, cư trú tại Số D, đường H, Khu phố F, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người không có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/3/2018, Đỗ Thành L đã tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius, dung tích xi lanh 110cm³, biển số 61B1-693.13 của ông Đỗ Quang V (ông V là cha ruột của L) mà không hỏi ý kiến của ông V đi đến nhà bạn của L để giới thiệu bán gà và có uống rượu cùng với một số người bạn tại đây. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày 28/3/2018, L điều khiển xe mô tô, biển số 61B1-693.13 đi về nhà và lưu thông trên đường H theo hướng đi từ giao lộ đường H và Quốc lộ A về hướng giao lộ đường H và đường P. Khi đến khu vực xảy ra tai nạn thời tiết nắng, phương tiện lưu thông trên đường vắng, do L đã say rượu, không làm chủ tay lái nên đã để xe mô tô biển số 61B1-693.13 chạy lấn sang phần đường bên trái và để phía trước xe mô tô biển số 61B1-693.13 va chạm vào phía trước xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích xi lanh 49cm³, biển số: 61FA-0283 do ông Ngô Văn H, sinh năm 1963, cư trú tại Số D, Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương điều khiển lưu thông ngược chiều với L. Hậu quả ông Ngô Văn H chết tại hiện trường, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

* Căn cứ Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/3/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương, thể hiện:

- Hiện trường khám nghiệm là đường H, đoạn qua Khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, mặt đường nơi đây được trải nhựa bê tông bằng phẳng, mặt đường có chiều rộng là 07 mét.

- Điểm mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn: Lấy trụ điện số 58 làm điểm mốc, hiện trường được đo vẽ vào mép lề phải đường H (theo hướng xe đi từ đường P hướng về Quốc lộ A).

- Sau tai nạn xảy ra hiện trường còn để lại như sau:

+ Xe mô tô biển số 61FA-0283 ngã nghiêng qua phải, trục bánh trước cách mép lề phải đường H là 0,9 mét và cách trụ điện số 58 là 2,1 mét, trục bánh sau cách mép lề phải là 1,3 mét, xe mô tô ngã để lại vết cày dài 3,9 mét, đầu vết cày cách mép lề phải là 1,5 mét.

+ Nạn nhân ông Ngô Văn H tử vong tại hiện trường, đầu nạn nhân cách mép lề phải là 0,7 mét, chân nạn nhân cách mép lề phải là 1,3 mét và cách đầu vết cày xe mô tô biển số 61FA-0283 là 0,5 mét.

+ Xe mô tô biển số 61B1-693.13 ngã nghiêng qua phải, trục bánh trước cách mép lề phải là 2,2 mét và cách đầu vết cày xe mô tô biển số 61FA-0283 là 1,2 mét, trục bánh sau cách mép lề phải là 3,2 mét.

* Căn cứ vào các biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 29/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, xác định:

- Dấu vết trên phương tiện xe mô tô biển số 61B1-693.13 như sau: Gương chiếu hậu bên phải bị bể, gong gương bị lệch từ phải qua trái; gương chiếu hậu bên trái bị lệch; đèn chiếu sáng, đèn xin đường trước phải trái bị bể; mặt nạ xe bị bể cao su; vè bánh trước bị bể; niền bánh trước bị va chạm cong kim loại, kích thước (11 x 0,5) cm; mặt ngoài phuộc bánh trước bên phải bị va chạm trầy xước kim loại, kích thước (3,5 x 15) cm; đầu tay cầm bên phải bị mài mòn cao su do ngã; cánh cản bên phải bị va chạm bể; đầu gác chân trước bên phải bị mài mòn do ngã; đầu gác chân sau bên phải bị mài mòn do ngã; tay nắm phía sau bên phải bị mài mòn do ngã kích thước (2 x 17)cm. Ốp kim loại hệ thống xả bị mài mòn kim loại kích thước (14 x 6)cm.

- Dấu vết trên xe mô tô biển số 61FA-0283 như sau: Đầu tay cầm bên phải bị mài mòn do ngã; đèn chiếu sáng bị bong hờ khớp; cụm công tắt đèn bên trái bị cong kim loại; vè bánh trước bị va chạm bể; Niền bánh trước bị va chạm cong kim loại; ba ga phía trước bị va chạm cong kim loại từ trái qua phải; đầu gác chân trước phải bị mài mòn cao su do ngã; gấp bánh trước bên phải bị va chạm cong kim loại, trầy xước sơn, kích thước (7 x 24)cm; niền bánh trước bên phải bị va chạm cong kim loại, kích thước (15 x 2)cm.

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số 349/PC54-GĐPY ngày 28/8/2018 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của ông Ngô Văn H là do đa chấn thương, chấn thương sọ não, dập não.

* Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 28/03/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B xác định kết quả nồng độ cồn trong máu của bị cáo Đỗ Thành L là 54.2 mmol/L.

* Căn cứ Kết luận giám định số 97/HPL-PC54 ngày 20/4/2018 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Khoảng 07 ml máu lỏng của tử thi Ngô Văn H, sinh năm 1963, đựng trong một bơm kim tiêm y tế nhựa được niêm phong gửi đến giám định: Tìm không thấy thành phần Ethanol (cồn).

* Kết luận giám định số 3060/KL-KTHS(CH) ngày 29/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe gắn máy hai bánh biển số 61FA-0283 và xe mô tô hai bánh biển số 61B1-693.13: Các dấu vết hằn trượt, vỡ khuyết mũi vè trước, mặt nạ, ốp bửng phải, trượt xước cong biến dạng kim loại ở mặt trước mặt ngoài phuộc trước bên phải, cong phải vành bánh xe trước, cong cổ xe mô tô hai bánh biển số 61B1-693.13 có chiều từ trước về sau (ảnh 12, 14, 15 Bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với các dấu vết gãy khuyết về bánh xe trước, cong ba ga gắn trước cổ xe, trượt xước hằn biến dạng mặt trước ngoài phuộc phải, cong biến dạng cạnh phải vành bánh trước, cong biến dạng hai phuộc trước xe gắn máy hai bánh biển số 61FA-0283, các dấu vết này có chiều từ trước về sau (ảnh 1, 2, 4, 5, 7 Bản ảnh khám phương tiện).

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm xe gắn máy hai bánh biển số 61FA-0283 và xe mô tô hai bánh biển số 61B1-693.13: Mặt phải phần đầu xe mô tô biển số 61B1-693.13 va chạm vào mặt phải phần đầu xe gắn máy biển số 61FA-0283 theo hướng hai

xe ngược chiều (như mục 1, phần V) làm hai xe đổ ngã trên mặt đường tạo ra các dấu vết hai xe.

3. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe gắn máy hai bánh biển số 61FA-0283 và xe mô tô hai bánh biển số 61B1-693.13 nằm phía trước đầu vết cày của xe gắn máy biển số 61FA-0283 và nằm trên phần đường bên phải của đường H theo hướng từ đường P về Quốc lộ A (ảnh 1, 3, 19, 24 Bản ảnh hiện trường), như trên sơ đồ hiện trường.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại Ngô Văn H là chị Ngô Thị Ngọc H2, sinh năm 1993, cư trú tại Số H, đường Đ, Tổ C, Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương yêu cầu bị cáo Đỗ Thành L bồi thường số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Sau tai nạn, ông Đỗ Quang V là cha ruột của Đỗ Thành L đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Ngô Văn H số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Nay, chị Ngô Thị Ngọc H2 yêu cầu bị cáo Đỗ Thành L bồi thường số tiền còn lại là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, dung tích xi lanh 110cm³, số máy 5C61191189, số khung C6J0GY 191189, biển số 61B1-693.13, quá trình điều tra xác định: Người đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe là ông Đỗ Quang V, ngày 20/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã giao trả chiếc xe trên cho ông Đỗ Quang V.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe nữ, màu sơn xanh, dung tích xi lanh: 49cm³, số máy 8095274, số khung 8095024, biển số: 61FA-0283, quá trình điều tra xác định: Người đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe là bà Trần Thị Anh T1, cư trú tại ấp T, xã A, thành phố B, tỉnh Bình Dương. Bà T1 khai nhận đã bán chiếc xe mô tô trên cho ông Ngô Văn H nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên ngày 20/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập biên bản giao trả lại cho bà Đào Thị B.

Đối với việc điều tra viên Hồ Tấn L1 không thực hiện việc chuyển hồ sơ Kết luận điều tra để đề nghị truy tố Đỗ Thành L theo quy định pháp luật. Ngày 21/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ban hành Công văn số 100/CV-ĐTTH về việc sẽ ban hành văn bản đề nghị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh B xem xét, xử lý trách nhiệm đối với điều tra viên L1.

Cáo trạng số 206/CT-VKSTDM ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Đỗ Thành L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Thành L mức hình phạt từ 02 (hai) năm

06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) nên đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng); tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về biện pháp tư pháp: Không.

- Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

- Đại diện bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không có ý kiến tranh luận.

- Trong nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tuy nhiên ngày 18/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ban hành Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 303/KLĐT-CQĐT, nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã không chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại Điều 232 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến ngày 12/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T mới ban hành Công văn số 100/CV-ĐTTH về việc chuyển hồ sơ vụ án để đề nghị truy tố. Do đó, đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân có liên quan đến việc chậm chuyển hồ sơ vụ án nêu trên.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 28/3/2018, bị cáo Đỗ Thành L là người không có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 và đã sử dụng rượu, bia (trong hơi thở có nồng độ cồn là 54.2 mmol/L, tương đương 249,8mg/100ml) đã có hành vi điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, dung tích xi lanh 110cm³, biển số 61B1-693.13 lưu thông trên đường H theo hướng đi từ giao lộ đường H và Q về hướng đường H và đường P, khi đến khu vực thuộc Khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do L đã say rượu không làm chủ tay lái nên đã để xe mô tô biển số 61B1-693.13 chạy sang phần đường bên trái và đè phía trước xe mô tô biển số 61B1-693.13

va chạm vào phía trước xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích xi lanh 49cm³, biển số 61FA-0283 do ông Ngô Văn H, sinh năm 1963, cư trú tại Số D, Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương lưu thông đi từ hướng ngược chiều, hậu quả ông H tử vong tại hiện trường. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Không có giấy phép lái xe theo quy định” và “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật Giao thông đường bộ; hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hành vi, nhân thân, mức độ lỗi của bị cáo mà có mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Đỗ Thành L (17 tuổi 04 tháng 03 ngày) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù bằng $\frac{3}{4}$ mức hình phạt áp dụng đối với người phạm tội từ đủ 18 tuổi trở lên.

[7] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, xét thấy đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù là phù hợp, nhưng việc đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, chưa thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng); bao gồm: Chi phí mai táng và tiền sửa xe là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng); do bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại nên đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) và bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về biện pháp tư pháp: Không.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 98; khoản 1 Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Thành L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Thành L có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

4. Về biện pháp tư pháp: Không.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000đ (ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, những người thừa kế của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại Toà được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người thừa kế của bị hại cụ Trịnh Thị T vắng mặt tại Toà được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- CCTHADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng